

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HỆN YÊN BÌNH  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16 / 01 /2018

V/v ly hôn, con chung

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Tuyết;

Ông Trần Ngọc Thái.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đinh Thị Kim Thao - Cán bộ  
Tòa án nhân dân Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia  
phiên tòa:** Ông Ngô Chí C - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại Tòa án nhân dân Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2017/TLST - HNGĐ ngày 29/11/2017 về việc ly hôn, con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐST – HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị , sinh năm 1978, có mặt;

*Bị đơn:* Anh Vũ Quốc H, sinh năm 1979, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Các đương sự đều trú tại thôn L, xã Y, Huyện YB, tỉnh Yên Bái.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2017 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị trình bày:***

*Về quan hệ hôn nhân:* Tôi kết hôn với anh Vũ Quốc H trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Bình, Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vào ngày 28 tháng 12 năm 2005. Vợ chồng chung sống đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm

sống, tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, chúng tôi đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Chúng tôi đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn anh Vũ Quốc H.

*Về con chung* : Tôi và anh Vũ Quốc H có một con chung là Vũ Việt C sinh ngày 12 tháng 12 năm 2004. Khi ly hôn tôi xin nhận nuôi con và không yêu cầu anh Vũ Quốc H phải cấp dưỡng nuôi con

*Về tài sản chung, nợ chung* : Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vũ Quốc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Trong đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt (có xác nhận của Văn phòng công chứng Hoàng Liên- địa chỉ số nhà 103, đường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai), anh H đồng ý ly hôn chị và đồng ý để chị Nguyễn Thị trực tiếp nuôi cháu Vũ Việt C; tài sản chung, nợ chung: Anh Vũ Quốc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Tòa án, ngày 18 tháng 12 năm 2017, cháu Vũ Việt C trình bày có nguyện vọng được ở với mẹ là Nguyễn Thị .

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị vẫn giữ yêu cầu ly hôn và xin được nuôi cháu Vũ Việt C, không yêu cầu anh Vũ Quốc H phải cấp dưỡng nuôi con.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, các thành viên khác trong HĐXX và nguyên đơn trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị về việc ly hôn và con chung, tuyên án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận

định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Vũ Quốc H đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào đề nghị của anh Vũ Quốc H, Tòa án nhân dân Hện Yên Bình xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị và anh Vũ Quốc H có đăng ký kết hôn trên tinh thần tự nguyện của đôi bên nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị và anh Vũ Quốc H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã phân tích, động viên chị Nguyễn Thị đoàn tụ gia đình với anh Vũ Quốc H nhưng chị Nguyễn Thị vẫn kiên quyết xin ly hôn vì xác định tình cảm vợ chồng không còn và thực tế đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Anh H cũng đồng ý ly hôn chị . Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị và anh Vũ Quốc H đã trầm trọng, cuộc sống chung không có. Do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung: Cháu Vũ Việt C hiện vẫn đang do một mình chị Nguyễn Thị trực tiếp nuôi dưỡng, nên đề nghị của chị Nguyễn Thị về việc xin được nuôi cháu Vũ Việt C là phù hợp với thực tế hoàn cảnh sống của các bên, đảm bảo lợi ích và phù hợp với nguyện vọng của cháu Vũ Việt C, nên được chấp nhận. Do chị Nguyễn Thị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên:***

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị được ly hôn anh Vũ Quốc H.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Vũ Việt C sinh ngày 12 tháng 12 năm 2004 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/05295 ngày 29/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị Nguyễn Thị đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Thị có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Quốc H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

*Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh
- Các đương sự
- UBND xã Y
- VKS Huyện YB
- Chi cục THADS HệnYB
- Lưu HS, TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Đỗ Thị Thanh**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Các đương sự
- UBND xã Đại Đồng
- VKS Hện YB
- Chi cục THADS Hện YB

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

- *Lưu HS, TA.*

**Đỗ Thị Thanh**



